
(Đề thi có 3 trang)

Họ và tên: Số báo danh: **ĐỀ GỐC 01**

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN (5,0 điểm)

(Thí sinh lựa chọn đáp án đúng duy nhất trong 4 đáp án A, B, C, D)

Câu 1. Chủ nghĩa tư bản hiện đại có bao nhiêu đặc điểm?

- A. 3. B. 4. C. 5. D. 6.

Câu 2. Thuật ngữ được dùng để chỉ chủ nghĩa tư bản từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. chủ nghĩa tư bản hiện đại. B. chủ nghĩa đế quốc.
C. chủ nghĩa xã hội. D. tổ chức độc quyền.

Câu 3. Nội dung nào sau đây là thách thức mà chủ nghĩa tư bản hiện đại phải đối mặt?

- A. Khủng hoảng kinh tế, tài chính mang tính toàn cầu.
B. Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học – công nghệ.
C. Sự sáp nhập của các công ty độc quyền lũng đoạn.
D. Sự vươn lên mạnh mẽ của các nước đang phát triển.

Câu 4. Tháng 1-1924, Liên Xô đã thông qua

- A. bản Hiệp ước Liên bang. B. chính sách “kinh tế mới”.
C. sắc lệnh “hòa bình”. D. bản Hiến pháp đầu tiên.

Câu 5. Sự kiện nào sau đây được xem là mở đường cho sự ra đời Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết?

- A. Cách mạng tháng Hai năm 1917 ở Nga.
B. Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917.
C. Cách mạng Nga năm 1905 - 1907.
D. Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914).

Câu 6. Đại hội Xô viết toàn Nga lần thứ hai, khai mạc đêm 25-10-1917 đã ra tuyên bố

- A. thông qua sắc lệnh “Hòa bình”. B. thông qua sắc lệnh “Ruộng đất”.
C. thành lập chính phủ lâm thời. D. thành lập chính quyền Xô viết.

Câu 7. Sau Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917, người đứng đầu Chính quyền Xô viết là

- A. Lê-nin. B. Xta-lin. C. Pu-tin. D. Goóc-ba-chốp.

Câu 8. Đối với quốc tế, sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết không có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Tăng cường vị thế của Nhà nước Liên Xô trên trường quốc tế.
B. Cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc ở Á, Phi, Mỹ La-tinh.
C. Tạo tiền đề cho sự ra đời của hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới.
D. Trở thành biểu tượng và chỗ dựa cho phong trào cách mạng thế giới.

Câu 9. Đối với Liên Xô, sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết không có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Trở thành biểu tượng và chỗ dựa cho phong trào cách mạng thế giới.
B. Thể hiện sức mạnh đoàn kết, giúp đỡ nhau giữa các dân tộc Xô viết.
C. Phù hợp với lợi ích chung của các dân tộc trên đất nước Xô viết.
D. Tăng cường vị thế của Nhà nước Liên Xô trên trường quốc tế.

Câu 10. Một trong những ý nghĩa quốc tế to lớn của Cách mạng tháng Mười Nga là

- A. Đập tan ách áp bức bóc lột phong kiến, đưa nhân dân lao động lên làm chủ.
B. Tạo thế cân bằng trong so sánh lực lượng giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản.
C. Cổ vũ và để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu cho phong trào cách mạng thế giới.
D. Đưa đến sự thành lập tổ chức quốc tế mới của giai cấp công nhân quốc tế.

- Câu 11.** Năm 1949, quốc gia nào sau đây đã lựa chọn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội?
A. Trung Quốc. **B.** Việt Nam. **C.** Triều Tiên. **D.** Cu-ba.
- Câu 12.** Thắng lợi của Hồng quân Liên Xô đã tạo điều kiện cho sự ra đời của nhà nước dân chủ nhân dân ở các nước
A. Đông Âu. **B.** Tây Âu. **C.** Nam Âu. **D.** Bắc Âu.
- Câu 13.** Các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô rơi vào khủng hoảng trầm trọng từ
A. cuối những năm 70 của thế kỉ XX. **B.** đầu những năm 80 của thế kỉ XX.
C. cuối những năm 80 của thế kỉ XX. **D.** đầu những năm 70 của thế kỉ XX.
- Câu 14.** Nguyên nhân cơ bản dẫn tới sự khủng hoảng và sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu là do
A. tiến hành cải tổ muộn, gặp khó khăn khi tiến hành cải tổ.
B. không tiến hành cách mạng khoa học – kĩ thuật hiện đại.
C. đường lối lãnh đạo mang tính chủ quan, duy ý chí.
D. sự chống phá của các thế lực thù địch ở trong nước.
- Câu 15.** Điểm giống nhau cơ bản giữa cuộc cải cách mở cửa ở Trung Quốc (1978) và công cuộc đổi mới ở Việt Nam (1986) là gì?
A. Lấy cải tổ chính trị làm trọng tâm.
B. Lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm.
C. Chỉ chú trọng phát triển văn hóa, giáo dục.
D. Tập trung cải cách triệt để về kinh tế.
- Câu 16.** Các nước phương Tây bắt đầu mở rộng quá trình xâm nhập vào các nước Đông Nam Á từ
A. đầu thế kỉ XV. **B.** đầu thế kỉ XVI.
C. giữa thế kỉ XVII. **D.** giữa thế kỉ XVIII.
- Câu 17.** Quốc gia nào sau đây đã mở đầu cho quá trình xâm lược của thực dân phương Tây vào khu vực Đông Nam Á?
A. Bồ Đào Nha. **B.** Tây Ban Nha. **C.** Anh. **D.** Pháp.
- Câu 18.** Thực dân phương Tây xâm nhập vào các nước Đông Nam Á thông qua hoạt động
A. chiến tranh xâm lược. **B.** hoạt động thể thao.
C. quảng bá du lịch. **D.** hỗ trợ nhân đạo.
- Câu 19.** Các nước Đông Nam Á hải đảo là đối tượng đầu tiên thu hút sự chú ý của thực dân phương Tây vì lí do nào sau đây?
A. Giàu tài nguyên, có nguồn nguyên liệu và hàng hóa phong phú.
B. Là khu vực có dân số đông nhất và đa dạng về văn hóa, ngôn ngữ.
C. Là khu vực có tình trạng chính trị không ổn định do bị chia cắt.
D. Là khu vực có nhiều thương cảng sầm uất nhưng thiếu sự quản lí.
- Câu 20.** Nội dung nào sau đây không phải là kết quả cuộc cải cách của vua Ra-ma V ở Xiêm?
A. Trở thành thuộc địa của thực dân phương Tây.
B. Phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa.
C. Băng Cốc trở thành trung tâm buôn bán sầm uất.
D. Đất nước giữ được nền độc lập tương đối.

PHẦN II. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI (2,0 điểm)

(Thí sinh đọc đoạn tư liệu và lựa chọn Đúng - Sai trong mỗi ý A, B, C, D)

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây

Sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu là do nhiều nguyên nhân. Có thể nêu một cách khái quát:

Nguyên nhân sâu xa là trong mô hình chủ nghĩa xã hội đã xây dựng có nhiều khuyết tật và thiếu sót, mô hình ấy tuy đã có những phù hợp nhất định trong một thời kì đặc biệt trước đây, nhưng ngày càng bộc lộ sự thiếu tôn trọng đầy đủ các quy luật phát triển khách quan về kinh tế - xã hội, chủ quan duy ý chí, thực hiện cơ chế tập trung, quan liêu bao cấp thay cho cơ chế thị trường làm cho nền kinh tế đất nước thiếu tính năng động và mềm dẻo trong phát triển...

Sau này, khi tiến hành cải tổ - cải cách nhằm khắc phục những khuyết tật sai lầm, những người lãnh đạo Đảng và Nhà nước Liên Xô và nhiều nước xã hội chủ nghĩa khác lại liên tiếp phạm thêm sai lầm nghiêm trọng nhiều mặt, làm cho khủng hoảng càng thêm trầm trọng rối loạn tới mức không còn kiểm soát được tình hình, đưa tới sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở các nước này.

Những hoạt động chống phá của các thế lực chống chủ nghĩa xã hội trong và ngoài nước cũng là tác động không nhỏ làm cho tình hình càng thêm khủng hoảng và rối loạn, đưa tới sự tan rã của hệ thống xã hội chủ nghĩa.

(Nguyễn Anh Thái (Cb), Lịch sử thế giới hiện đại (1917 - 1995), NXB Giáo dục, 2006, Trang 465 – 466).

a) Sự sụp đổ chủ nghĩa xã hội Đông Âu và Liên Xô do nguyên nhân chủ quan và khách quan.

b) Sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội Đông Âu và Liên Xô là sự sụp đổ của hệ thống CNXH trên toàn thế giới.

c) Các nhà lãnh đạo Đảng và nhà nước Liên Xô và các nước Đông Âu phạm nhiều thiếu sót và sai lầm trong quá trình xây dựng CNXH.

d) Mô hình CNXH ở Liên Xô và các nước Đông Âu ngay từ khi mới hình thành đã chứa đựng nhiều thiếu sót và sai lầm.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“ Từ năm 1892, Ra – ma V tiến hành cuộc cải cách hành chính. Sau khi cử nhiều đoàn đi nghiên cứu thể chế của một số nước châu Âu, giai cấp thống trị Xiêm coi mô hình nhà nước quân chủ lập hiến của đế quốc Đức là phù hợp với tình hình Xiêm. Vua vẫn là người có quyền lực tối cao trong toàn quốc. Bên cạnh vua có Hội đồng nhà nước đóng vai trò cơ quan tư vấn, khởi thảo luật pháp. Bộ máy hành pháp của triều đình được thay thế bằng Hội đồng Chính phủ gồm 12 bộ trưởng ”

(Vũ Dương Ninh, *Lịch sử Vương quốc Thái Lan*, NXB Giáo dục, 1994, tr.92)

a) Đoạn trích cung cấp thông tin về cải cách của vua Ra – ma V trên tất cả mọi lĩnh vực.

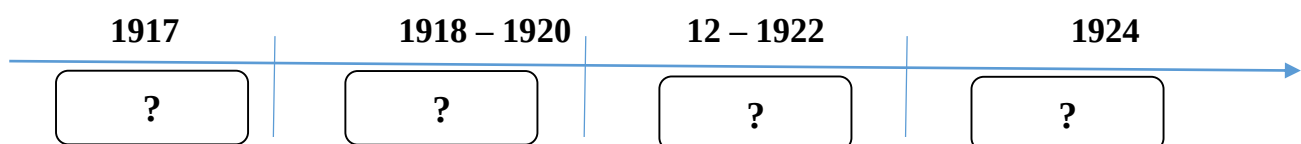
b) Cuộc cải cách hành chính của vua Ra – ma V bắt đầu được tiến hành từ cuối thế kỉ XVIII.

c) Thể chế nhà nước quân chủ lập hiến mà Xiêm xây dựng từ cuộc cải cách của vua Ra – ma V là học tập theo mô hình của phương Tây.

d) Với cải cách của vua Ra- ma V, Hội đồng nhà nước đóng vai trò lập pháp, còn Hội đồng Chính phủ đóng vai trò hành pháp.

PHẦN III. TỰ LUẬN (3,0 điểm)

Câu 1. Hoàn thành sơ đồ về quá trình hình thành Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.



Câu 2. Thành tựu trong công cuộc cải cách mở cửa của Trung Quốc từ năm 1978 đến nay đã để lại những bài học kinh nghiệm gì cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam?

----- **HẾT** -----

HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ ĐÁP ÁN

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN (5,0 điểm)

Mã đề Câu	Đề gốc 1	Đề gốc 2
1	C	A
2	A	A
3	A	C
4	D	C
5	B	B
6	D	A
7	A	A
8	A	A
9	A	A
10	C	A
11	A	C
12	A	A
13	C	A
14	C	D
15	B	B
16	B	D
17	A	A
18	A	A

19	A	A
20	A	C

PHẦN II. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI (2,0 điểm)

Mã đề Câu		Đề gốc 1	Đề gốc 2
1	a	Đ	Đ
	b	S	S
	c	Đ	Đ
	d	S	S
2	a	S	S
	b	S	S
	c	Đ	Đ
	d	Đ	Đ

PHẦN III. TỰ LUẬN (3 điểm)

ĐỀ GỐC 1:

GỢI Ý ĐÁP ÁN				ĐIỂM
1.	1917	1918 – 1920	12 – 1922	2.0
	Sau cách mạng tháng 2, ở Nga xuất hiện cục diện hai chính quyền song song tồn tại, các vấn đề hòa bình và ruộng đất chưa được giải quyết.	Cuộc tấn công 14 nước đế quốc đã thúc đẩy nước Nga Xô Viết và các nước Cộng hòa Xô Viết đồng minh thực hiện liên minh với nhau để chống kẻ thù chung.	Đại hội các Xô viết toàn Liên bang đã thông qua bản Tuyên ngôn thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Xô viết và bản Hiệp ước Liên bang.	Bản hiến pháp đầu tiên của Liên Xô được thông qua, hoàn thành quá trình thành lập Nhà nước Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.

2. Thành tựu trong công cuộc cải cách mở cửa của Trung Quốc từ năm 1978 đến nay đã để lại những bài học kinh nghiệm gì cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam? (1 điểm) - Đổi mới toàn diện nhưng vẫn lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm, tiến hành cải cách và mở cửa hội nhập quốc tế, chuyển nền kinh tế tập trung sang nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. - Đẩy mạnh công cuộc xóa đói giảm nghèo, cải thiện đời sống nhân dân và đặc biệt chú trọng khoa học –kỹ thuật.....	1.0 0.5 0.5

ĐỀ GỐC 2:

GỢI Ý ĐÁP ÁN					ĐIỂM
1. Trong hoàn cảnh mới, Việt Nam cần có sự thay đổi và thích ứng kịp thời, khi tiến hành công cuộc đổi mới, Việt Nam đã chủ trương xóa bỏ cơ chế quản lí tập trung quan liêu bao cấp, hình thành cơ chế thị trường. Đồng thời, tăng cường học hỏi và áp dụng những thành tựu khoa học kĩ thuật vào trong sản xuất để nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm. Hơn thế nữa, Việt Nam cũng không nên xa rời nguyên tắc chủ nghĩa xã hội như Liên Xô, thực hiện đa nguyên đa đảng mà cần giữ vững quyền lãnh đạo duy nhất của Đảng Cộng sản.					0.5